

THỰC TRẠNG XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH HIỆN NAY

HOÀNG KHÁNH HÒA*

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích về thực trạng xử lý vi phạm hành chính hiện nay ở nước ta, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Từ khóa: vi phạm hành chính; quyết định xử phạt; Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Ngày nhận bài: 11/5/2023

Ngày hoàn thành biên tập: 18/5/2023

Ngày duyệt đăng bài: 19/5/2023

Abstract: The article focuses on analysing the current situation of administrative violation sanction in Vietnam. On that basis, the article makes some solutions to improve the efficiency of law enforcement on administrative violation sanction.

Keywords: administrative violation; sanctioning decision; the Law on administrative violation sanction.

Đặt vấn đề

Kể từ khi Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Luật XLVPHC) có hiệu lực thi hành, Chính phủ ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, như: Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở... Cùng với đó, các bộ, ngành theo thẩm quyền cũng ban hành nhiều thông tư hướng dẫn thi hành nghị định có liên quan.

Với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được ban hành khá đồng bộ đã góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh, phòng ngừa và chống các hành vi vi phạm hành chính (VPHC); đồng thời, góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân, nâng cao năng lực quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) là công cụ quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước nhằm duy trì trật tự, kỷ cương quản lý hành chính nhà nước. Xử phạt VPHC kịp thời, nghiêm minh, công khai, khách quan, đúng quy định của pháp luật không chỉ góp phần ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm pháp luật mà còn có vai

trò, ý nghĩa rất lớn trong việc bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm sự công bằng trong xã hội và bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa.

1. Quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC đã có một số sửa đổi, bổ sung sau:

1.1. Về những quy định chung

+ Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 2 Luật XLVPHC về giải thích từ ngữ “tái phạm”; theo đó, tái phạm là việc cá nhân, tổ chức đã bị ra quyết định xử phạt VPHC, nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt VPHC mà lại thực hiện hành vi VPHC đã bị xử phạt; cá nhân đã bị ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà lại thực hiện hành vi thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đó.

+ Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 3 Luật XLVPHC quy định cụ thể về nguyên tắc xử phạt đối với từng hành vi trong trường hợp “vi phạm hành chính nhiều lần”, trừ trường hợp hành vi VPHC nhiều lần được Chính phủ quy định là tình tiết tăng nặng.

+ Bổ sung điểm đ vào khoản 2 Điều 6 Luật XLVPHC quy định thời điểm để tính thời hiệu áp dụng biện pháp XLVPHC trong trường hợp cá nhân bị đề nghị cố tình trốn tránh, cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Theo đó, trong thời hạn được quy định tại các điểm a,

* TAND huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

b, c và d khoản này mà cá nhân cố tình trốn tránh, cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì thời hiệu được tính lại kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh. Cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

+ Bổ sung một số hành vi bị nghiêm cấm trong XLVPHC tại Điều 12 Luật XLVPHC do trong quá trình thi hành phát sinh trong thực tiễn như: Xác định hành vi VPHC không đúng; áp dụng hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả không đúng, không đầy đủ đối với hành vi VPHC; không theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả.

1.2. Về xử phạt vi phạm hành chính

- Về mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực, Luật số 67/2020/QH14 đã sửa đổi, bổ sung mức phạt tối đa cho một số lĩnh vực chưa được quy định tại Điều 24 Luật XLVPHC; chỉnh sửa tên gọi một số lĩnh vực cho phù hợp với các luật hiện hành ban hành sau Luật XLVPHC, cụ thể:

Tăng mức phạt tiền tối đa của 10 lĩnh vực như: giao thông đường bộ từ 40 triệu đồng lên 75 triệu đồng; phòng, chống tệ nạn xã hội: từ 40 triệu đồng lên 75 triệu đồng; cơ yếu: từ 50 triệu đồng lên 75 triệu đồng; quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia: từ 50 triệu đồng lên 75 triệu đồng; giáo dục: từ 50 triệu đồng lên 75 triệu đồng; điện lực: từ 50 triệu đồng lên 100 triệu đồng; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: từ 100 triệu đồng lên 200 triệu đồng; thủy lợi: từ 100 triệu đồng lên 250 triệu đồng; báo chí: từ 100 triệu đồng lên 250 triệu đồng; kinh doanh bất động sản: từ 150 triệu đồng lên 500 triệu đồng.

- Về thủ tục xử phạt VPHC, so với Luật XLVPHC, Luật số 67/2020/QH14 đã sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thủ tục xử phạt để bảo đảm tính cụ thể, rõ ràng, tính khả thi khi áp dụng trong thực tiễn nhằm tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành Luật XLVPHC thời gian qua. Luật đã sửa đổi, bổ sung tăng thời hạn định giá tang vật, phương tiện VPHC tại khoản 3 Điều 60 Luật XLVPHC từ 24 giờ lên 48 giờ.

- Về việc thi hành và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC, Luật số 67/2020/QH14 đã sửa đổi, bổ sung về vấn đề này như sau:

+ Luật số 67/2020/QH14 quy định rõ hơn

trường hợp không ra quyết định xử phạt VPHC nhưng vẫn áp dụng tịch thu tang vật, phương tiện VPHC, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định thì không bị coi là đã bị xử phạt VPHC để bảo đảm tính rõ ràng hơn khi áp dụng quy định tại Điều 65 Luật XLVPHC.

+ Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung quy định về hoãn, giảm, miễn tiền phạt tại Điều 76 và Điều 77 Luật XLVPHC theo hướng bổ sung quy định tổ chức cũng được hoãn, giảm, miễn tiền phạt để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho tổ chức/doanh nghiệp khi gặp khó khăn về kinh tế do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh¹.

+ Luật số 67/2020/QH14 đã bổ sung vào Điều 88 Luật XLVPHC quy định cụ thể về thời hạn, thời hiệu thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC.

1.3. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính

Khoản 4 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14 bổ sung điểm đ vào khoản 2 Điều 6 Luật XLVPHC quy định thời điểm để tính thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong trường hợp cá nhân bị đề nghị cố tình trốn tránh, cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Theo đó, trong thời hạn được quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này, mà cá nhân cố tình trốn tránh, cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thì thời hiệu XLVPHC được tính lại kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đó.

2. Thực trạng xử lý vi phạm hành chính hiện nay

Thực tiễn thi hành pháp luật về XLVPHC cho thấy còn gặp không ít khó khăn, bất cập. Cụ thể:

Một là: Điều 26 Luật XLVPHC quy định: “Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là việc sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền, hàng hóa, phương tiện có liên quan trực tiếp đến vi phạm hành chính, được áp dụng đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức”. Theo đó, việc tịch thu tang vật, phương tiện VPHC chỉ áp dụng đối với VPHC nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, thực tiễn trong

¹ Khoản 37, 38 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14.

các lĩnh vực thương mại, an ninh, trật tự... rất nhiều trường hợp cá nhân, tổ chức vận chuyển hàng hóa, nhưng không được biết là vận chuyển mặt hàng gì nên rất khó để chứng minh hành vi đó là do lỗi cố ý, mặc dù mức độ vi phạm là nghiêm trọng.

Bên cạnh đó, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ) có quy định biện pháp khắc phục hậu quả “buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính”, thẩm quyền áp dụng là của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã không có thêm quyền áp dụng biện pháp này. Căn cứ vào cách xác định số lợi bất hợp pháp được quy định tại Điều 7 của Nghị định này thì đối với các trường hợp có hành vi vi phạm được quy định từ Điều 9 đến Điều 14 của Nghị định này đều bị buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính”, việc này đẩy thẩm quyền lên cho cấp huyện tương đối nhiều. Mặt khác, cách xác định giá trị số lợi bất hợp pháp cũng gặp rất nhiều khó khăn trong khi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung này.

Hai là: Khó khăn trong việc xác định “*yếu tố lỗi*” trong VPHC (*lỗi cố ý, lỗi vô ý*), mức độ của hành vi VPHC (*không nghiêm trọng, ít nghiêm trọng, nghiêm trọng...*), mức độ phức tạp của vụ việc (*tình tiết phức tạp, nhiều tình tiết phức tạp*)... dẫn đến lúng túng trong quá trình áp dụng do hiện nay chưa có quy định hướng dẫn cụ thể, ví dụ như theo Luật XLVPHC năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020): tại Điều 26 về việc tịch thu tang vật, phương tiện VPHC được áp dụng đối với “*vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức*”; tại khoản 2 Điều 61 về thời hạn giải trình: “*Trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp thì người*

có thẩm quyền xử phạt có thể gia hạn nhưng không quá 05 ngày làm việc”; tại điểm c khoản 1 Điều 66 về thời hạn ra quyết định xử phạt: “*Đối với vụ việc thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản này mà đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp... thời hạn ra quyết định xử phạt là 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính*”.

Ba là: Khó khăn trong việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 9 Luật XLVPHC năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), các tình tiết như: “*Người vi phạm hành chính đã có hành vi ngăn chặn, làm giảm bớt hậu quả của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại*” (khoản 1); “*Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính*” (khoản 2); “*Vi phạm hành chính vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không do mình gây ra*” (khoản 6); “*Vi phạm hành chính do trình độ lạc hậu*” (khoản 7)... quy định chung chung, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể dẫn đến việc áp dụng nhiều nơi còn tùy tiện. Qua kiểm tra hồ sơ xử phạt VPHC ở cấp xã, với trường hợp đối tượng vi phạm là hộ nghèo, do nhận định họ có thể gặp khó khăn trong việc thi hành quyết định xử phạt hoặc để tạo điều kiện cho đối tượng nên cán bộ, công chức tham mưu hoặc người có thẩm quyền xử phạt thường áp dụng tình tiết này để xử phạt ở mức phạt thấp nhất của khung xử phạt.

Bốn là: Khó khăn trong việc thực hiện quy định về thời hạn chuyển biên bản VPHC và hồ sơ đề nghị xử phạt VPHC trong trường hợp người lập biên bản không có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC năm 2020 (*trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản*). Quy định này gây khó cho cơ quan thi hành pháp luật, bởi trong thực tế nhiều vụ việc phức tạp, nhất là vi phạm trong lĩnh vực đất đai, môi trường, xây dựng... cần phải có nhiều thời gian để xác minh, làm rõ (*hành vi, đối tượng, giá trị tang vật, phương tiện VPHC và các tình tiết khác có liên quan*) nhằm xác định đúng thẩm quyền xử phạt, sau đó mới có thể hoàn thiện hồ sơ và chuyển giao cho cấp có thẩm quyền, trong khi đó, cán

bộ, công chức còn phải thực hiện rất nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác, không có đủ thời gian để thực hiện đúng quy định này. Do đó, để đáp ứng yêu cầu chuyển hồ sơ đúng thời hạn sẽ dẫn đến tình trạng hồ sơ lập sơ sai, không bảo đảm theo quy định.

Năm là: Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, song vẫn còn rất nhiều vấn đề bất cập, không phù hợp với thực tiễn, không có tính khả thi, cụ thể:

Khoản 2 Điều 208 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời việc chuyển quyền sử dụng đất trái phép, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép; phát hiện, áp dụng biện pháp ngăn chặn và xử lý kịp thời việc xây dựng các công trình trên đất lấn, chiếm, đất sử dụng không đúng mục đích ở địa phương và buộc người có hành vi vi phạm khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm*”. Tuy nhiên, hiện nay không có văn bản hướng dẫn cụ thể về biện pháp ngăn chặn mà Chủ tịch UBND cấp xã được áp dụng, trong khi đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thì Chủ tịch UBND cấp xã chỉ có thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là “*buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu trước khi vi phạm*”; không có thẩm quyền áp dụng các biện pháp khác như “*buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do vi phạm hành chính*”; “*buộc trả lại đất lấn, chiếm*”; “*buộc đăng ký đất đai*”.

Sáu là: Khó khăn trong việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC/ quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có nhiều nội dung bất cập, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện nhưng lại không có văn bản hướng dẫn cụ thể. Mặc dù Luật XLVPHC đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022, nhưng đến nay, vẫn chưa có Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định này.

+ Về áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá: Trong thực tế, rất khó khăn trong việc xác minh thông tin về tài sản riêng của người vi phạm phải thi hành quyết định xử phạt trong khối tài sản chung của gia đình (tài sản chung vợ chồng, tài sản của con trong khối tài sản chung gia đình...).

+ Nghị định số 120/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 37/2022/NĐ-CP) quy định về các biện pháp khắc phục hậu quả như: buộc thực hiện thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu, đăng ký nghĩa vụ quân sự trong ngạch dự bị, đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung, đăng ký khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập, đăng ký tạm vắng; buộc thực hiện nghĩa vụ quân sự; buộc tham gia huấn luyện dân quân tự vệ. Tuy nhiên, Nghị định số 166/2013/NĐ-CP lại không có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong những trường hợp này. Trong thực tế các đối tượng vi phạm nghĩa vụ quân sự đi khỏi địa phương nên rất khó khăn trong việc tìm kiếm và đưa đối tượng về chấp hành biện pháp khắc phục hậu quả, nên hiện nay các quyết định xử phạt VPHC trong lĩnh vực này đều chưa thi hành được triệt để.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Một là, hoàn thiện quy định pháp luật về XLVPHC, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC và các nghị định chi tiết hướng dẫn thi hành; ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể những nội dung còn quy định chung chung trong Luật và nghị định; đẩy mạnh phân cấp, giao quyền cho cấp xã, đồng thời, có cơ chế bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện ở cấp xã.

Hai là, các sở, ban, ngành cấp tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về XLVPHC cho đội ngũ tham mưu quản lý nhà nước về XLVPHC, người có thẩm quyền lập biên bản VPHC và có thẩm quyền xử phạt VPHC, qua đó, góp phần nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ XLVPHC,

kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật về XLVPHC, hạn chế những sai sót trong quá trình thực thi công vụ về XLVPHC, nhất là các lĩnh vực như đất đai, môi trường, xây dựng. Kịp thời hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật XLVPHC cho cấp cơ sở.

Ba là, xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy cho các cơ quan chức năng, tăng cường đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác thi hành pháp luật XLVPHC đủ về số lượng và có năng lực nghề nghiệp, trình độ chuyên môn vững về XLVPHC.

Bốn là, tăng cường kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt VPHC; thực hiện nghiêm việc xử lý kỷ luật theo Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật XLVPHC.

Năm là, bảo đảm các điều kiện cho công tác thi hành pháp luật XLVPHC như xây dựng cơ chế tài chính, cơ sở vật chất và trang thiết bị.

Kết luận

Công tác XLVPHC là một trong những lĩnh vực pháp lý phức tạp bởi sự đa dạng của nhiều lĩnh vực và sự đặc thù trong từng lĩnh vực cụ thể. Với những bất cập, vướng mắc nói trên, thiết

nghĩ cần phải được nghiêm túc quan tâm, nghiên cứu và tiếp tục sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC hiện hành nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật nói chung cũng như công tác đấu tranh, XLVPHC nói riêng trong bối cảnh hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

1. Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
2. Luật Đất đai năm 2013.
3. Nghị định số 97/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.
4. Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở.
5. Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.
6. Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.
7. Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
8. Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

CHẤM DỨT HIỆU LỰC VĂN BẰNG...

(Tiếp theo trang 15)

định liên quan đến chấm dứt hiệu lực văn bằng bảo hộ nhãn hiệu trong trường hợp nhãn hiệu không được chủ sở hữu hoặc người được chủ sở hữu cho phép sử dụng trong thời hạn năm năm liên tục là vấn đề cần thiết tại Việt Nam hiện nay và trong thời gian sắp tới, khi mà Việt Nam đang là thành viên của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, các vấn đề về SHTT luôn được các nhà đầu tư nước ngoài chú trọng quan tâm. □

Tài liệu tham khảo

1. Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019, 2022).
2. Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ

cụ định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp.

3. Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu.
4. Cục Sở hữu trí tuệ, *Báo cáo thường niên hoạt động sở hữu trí tuệ 2021*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, năm 2022.
5. Bản án số 210/2018/HC-PT ngày 01/6/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.
6. Quy chế của Hội đồng Liên minh châu Âu số 207/2009, <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32009R0207&from=EN>.
7. Quy tắc thực hành và các đạo luật Liên bang của Cơ quan sáng chế và nhãn hiệu Hoa Kỳ, <https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/tmlaw.pdf>.
8. Pháp lệnh nhãn hiệu Hồng Kông, <https://www.elegislation.gov.hk/hk/cap559Ien>.
9. Luật Nhãn hiệu Thái Lan, https://www.ipthailand.go.th/images/781/____1_1.pdf.
10. Tổng quan về luật nhãn hiệu, <https://cyber.harvard.edu/metaschool/fisher/domain/tm.htm>.